

Số: /BC-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính
quý I năm 2024

Thực hiện Công văn số 335/SNV-CCHC&VTLT ngày 04/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn chế độ báo cáo CCHC định kỳ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả công tác CCHC quý I như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Quý I/2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành và thực hiện các văn bản: Kế hoạch số 02/KH-SLĐTBXH ngày 15/01/2024 cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 03/KH-SLĐTBXH ngày 17/01/2024 về Tuyên truyền cải cách hành chính; Kế hoạch số 19 KH- SLĐTBXH 05/01/2024 về Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 11/KH- SLĐTBXH ngày 23/02/2024 về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024; Kế hoạch số 08 KH- SLĐTBXH ngày 06/02/2024 về đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Kế hoạch số 10 KH- SLĐTBXH ngày 09/02/2024 về thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2024; Kế hoạch số 14/KH-SLĐTBXH ngày 06/3/2024 Triển khai công tác pháp chế năm 2024; Quyết định số 2065/QĐ-SLĐTBXH ngày 29/02/2023 về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 18/KH-SLĐTBXH ngày 12/3/2024 về kiểm soát thủ tục hành chính.

Tập trung chỉ đạo rà soát việc thực hiện Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 02/KH-SLĐTBXH ngày 15/01/2024 về cải cách hành chính năm 2024 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác cải cách hành chính; Chỉ đạo rà soát, xây dựng các quy chế về chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy chế tiếp công dân, quy chế văn hóa công sở... Thường xuyên chỉ đạo khắc phục các tồn hạn hạn chế của năm 2023; tập trung công tác kiểm soát TTHC, thực hiện các nội dung của đề án 06 và Nghị định 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ; công tác tổ chức bộ máy tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc.

Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP (cập nhật dữ liệu trẻ em, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động... vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư)./

Bám sát kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính của Tỉnh, quý I/2024, Sở tập trung lồng ghép các nội dung cải cách hành chính vào các cuộc họp, hội nghị, giao ban của ngành, đăng tải các văn bản, nội dung về CCHC trên website của Sở và gửi tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các kết quả đạt được trong CCHC năm 2023 của Tỉnh và của Sở, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2030, Đề án 06/CP, Nghị định 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ, tuyên truyền về văn bản CCHC trên các lĩnh vực ...

2. Về cải cách thể chế

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, đáp ứng yêu cầu quản lý và thực hiện các nhiệm vụ của ngành tại địa phương. Quý I/2024, Sở đã tiến hành rà soát hệ thống văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, đề nghị Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ra quyết định danh mục đã hết hiệu lực năm 2023; thực hiện rà soát văn bản QPPL của Trung ương để xác định nội dung giao HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết. Góp ý 17 văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL, chương trình, kế hoạch từ Bộ, các Sở ban ngành gửi đến xin ý kiến.

Ban hành Kế hoạch số 14/KH-SLĐTBXH ngày 06/3/2024 về triển khai công tác pháp chế năm 2024, xác định nhiệm vụ cụ thể từng nội dung về xây dựng và hoàn thiện thể chế, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, tự kiểm tra văn bản QPPL, tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND kỳ 2019-2023 gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Ban hành Kế hoạch số 18/KH-SLĐTBXH ngày 12/3/2022 về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2024.

Giao Văn phòng làm đầu mối, phối hợp với các phòng chuyên môn thường xuyên rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung kịp thời những TTHC hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Thường xuyên đôn đốc và thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc xử lý các khiếu nại của công dân về các quy định, TTHC; phân công cán bộ chuyên môn định kỳ tham gia giao ban cùng cơ sở để nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội tại địa phương. Việc công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh được Sở thực hiện đầy đủ bằng hình thức đặt hòm thư góp ý, công khai địa chỉ trang Web, địa chỉ email, số điện thoại của Sở, của UBND tỉnh; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc công khai theo đúng yêu cầu của UBND tỉnh.

Quý I/2024, Sở nhận được 01 đơn hỏi chế độ của công dân trên Hệ thống Phản ánh kiến nghị Dịch vụ công Quốc gia về lĩnh vực bảo trợ xã hội. Sở đã rà

soát, đối chiếu quy định để trả lời cho công dân và đăng tải văn bản trả lời trên Hệ thống.

Quý I/2024, đã nhận 4042 hồ sơ trên tất cả các lĩnh vực, đã giải quyết 3364 hồ sơ, giải quyết trước và đúng hạn 3360 hồ sơ (đạt tỉ lệ 83%), quá hạn 04 hồ sơ; số còn lại đang trong thời hạn giải quyết.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện xây dựng, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại cơ quan văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc theo quy định. Ban hành quy chế hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm; quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật.

- Quyết định bổ nhiệm 02 Phó trưởng phòng Sở, 01 Phó Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội; cho chủ trương kiện toàn bộ máy tổ chức Trường Trung cấp nghề. Ban hành quyết định điều động 02 viên chức, chuyển công tác ra ngoại tỉnh 01 viên chức.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở đảm bảo phù hợp năng lực, trình độ chuyên môn và nhiệm vụ.

5. Cải cách công vụ

- Thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch; phê duyệt và xây dựng hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các chức danh quản lý nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026, nhiệm kỳ 2026-2031 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trên các lĩnh vực: Lý luận chính trị; chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đồng thời kịp thời, quan tâm tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Ban hành kế hoạch thực hiện kê khai và công khai tài sản thu nhập năm 2024.

- Ban hành kế hoạch tinh giản biên chế năm 2024; tổ chức xét duyệt hồ sơ và hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định tinh giản biên chế đối với 01 viên chức.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Ban hành quyết định nâng lương thường xuyên, thâm niên vượt khung và thâm niên nghề đối với 07 công chức. Hợp hội đồng lương của Sở, thống nhất nâng lương trước thời hạn năm 2024 đối với công chức, viên chức tại các đơn vị trực thuộc.

- Rà soát, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; chỉ đạo quản lý và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý công chức viên chức.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện Chỉ thị 35, 20; Kết luận 05 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Chỉ đạo Văn phòng Sở và các đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm túc Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án văn hóa công vụ, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Quyết định số 697/QĐ-LĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Quy chế xin lỗi, Quy chế văn hóa công sở của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; niêm yết công khai đường dây nóng tiếp nhận thông tin của Sở và các đơn vị trực thuộc.

6. Cải cách tài chính công

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách tài chính công

Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các đơn vị bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ về cải cách tài chính công, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính, đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi; tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, đẩy mạnh phân cấp nhằm chủ động hơn trong nhiệm vụ quản lý ngân sách về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2022 - 2026.

- Tình hình thực hiện lập và nộp dự toán, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách:

+ Thực hiện phân khai dự toán NSNN kịp thời, đúng quy định, rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản, Quy chế làm việc và các bộ quy chế phục vụ quản lý, điều hành của đơn vị được ban hành, thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

+ Tiếp tục thực hiện Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp được áp dụng từ ngày 01/01/2018. Ban hành kế hoạch xét duyệt Quyết toán kinh phí NSNN năm 2023 tại các đơn vị trực thuộc và phòng Lao động Thương binh và xã hội cấp huyện.

- Tình hình thực hiện công khai ngân sách tại các cơ quan, đơn vị, các cấp ngân sách: Thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại cơ quan Nhà nước; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC; Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện theo quy định việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và thực hiện công khai trên hệ thống thông tin điện tử và tại hội nghị giao ban, hội nghị CBCC¹.

- Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính:

+ Đối với cơ quan Văn phòng Sở: Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý

¹ Quyết định số 826/QĐ-SLĐTBXH, Quyết định số 827/QĐ-SLĐTBXH ngày 17/01/2024 về việc thực hiện công khai dự toán NSNN năm 2024

hành chính đối với các cơ quan nhà nước, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc².

+ Đối với các đơn vị trực thuộc: thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, các đơn vị trực thuộc Sở đã được UBND tỉnh giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 05/6/2023. Các đơn vị sự nghiệp đã chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao³. Tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc Sở được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; bố trí lại cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tình hình thực tế.

- Việc xây dựng, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công, việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên tiết kiệm được:

Ngay sau Hội nghị cán bộ công chức, viên chức đầu năm, các đơn vị đã kịp thời ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công. Việc thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát quy chế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ báo cáo theo quy định gồm: báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, báo cáo kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các báo cáo khác và các báo cáo khác kịp thời, đầy đủ, đúng quy định

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị

- *Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở đơn vị, địa phương:* Triển khai chỉ đạo ứng dụng các hệ thống phần mềm, khai thác cơ sở dữ liệu chuyên ngành để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- *Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:* Duy trì hệ thống mạng LAN đảm bảo điều kiện phục vụ ứng dụng CNTT cho hoạt động chuyên môn của cơ quan; Các thông tin, chính sách pháp luật về Ngành được đưa lên Cổng kịp thời, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp khi tìm hiểu những vấn đề liên quan đến Ngành.

- *Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu:* Xây dựng và cập nhật dữ liệu về thông tin thị trường lao động qua phần mềm Quản lý cung cấp lao động; cập nhật dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo vào hệ hống phần mềm Quản lý hộ nghèo; cập nhật hệ thống dữ liệu về các đối tượng ma túy, mại dâm trong phần mềm quản lý phòng chống tệ nạn xã hội; cập nhật hoàn thiện dữ liệu về trẻ em trong phần mềm dùng chung quản lý trẻ em; bổ sung, cập nhật dữ liệu về học sinh - sinh viên trong phần mềm quản lý các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cập nhật cơ sở dữ

² Báo cáo số 35/BC-SLĐTBXH ngày 12/3/2024

³ Báo cáo số 36/BC-SLĐTBXH ngày 12/3/2024

liệu chi trả theo Nghị quyết 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trong hệ thống báo cáo trên trực liên thông quốc gia; xây dựng và cập nhật dữ liệu vào hệ thống phần mềm thống kê báo cáo theo quy tại Thông tư 15/2019/TT-BLDTBXH.

- *Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ*: Phát triển ứng dụng phần mềm quản lý Văn bản và hồ sơ công việc, thông tin chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; nhóm zalo điều hành công việc nội bộ cơ quan; ứng dụng phần mềm đào tạo trực tuyến, thi đánh giá kết quả mô đun/ môn học trực tuyến; thiết kế bài giảng trực tuyến tại các trường đào tạo nghề.

- *Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp*: Cập nhật thông tin, văn bản đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Sở giúp người dân và doanh nghiệp tra cứu và thực hiện; hỗ trợ kết nối người dân với cơ sở GDNN, doanh nghiệp trong đào tạo nghề, giải quyết việc làm và thực hiện các chính sách dạy nghề, việc làm cho người dân kịp thời, đúng quy định. Triển khai ứng dụng số hóa hồ sơ người có công với cách mạng để thực hiện đầy đủ kịp thời cho người dân hưởng chính sách, chế độ theo quy định.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của đơn vị

Ban hành Kế hoạch số 06/KH/SLĐTBXH ngày 26/01/2024 về Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; Quyết định số 2065/QĐ-SLĐTBXH ngày 29/02/2024 về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

- Ngành quản lý rất nhiều lĩnh vực, đa dạng về đối tượng, trong đó có nhiều đối tượng đặc thù; mức độ tiếp cận với CNTT còn hạn chế.

- Cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin còn kiêm nhiệm nhiều việc nên việc triển khai số hóa và ứng dụng nền tảng số trong tham mưu chỉ đạo triển khai ứng dụng nền tảng số còn gặp khó khăn.

- Cán bộ tham mưu công tác CCHC mới, chưa có nhiều kinh nghiệm nên còn gặp nhiều khó khăn trong công tác triển khai; kiêm nhiệm nhiều việc, chưa có nhiều thời gian tập trung nghiên cứu sâu.

- Vai trò, trách nhiệm tham mưu thực hiện CCHC tại một số phòng và đơn vị trực thuộc có thời điểm chưa được quan tâm đúng mức.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II.

- Tiếp tục rà soát, khắc phục hạn chế trong đánh giá thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023. Kịp thời triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung về công tác cải cách hành chính đã được xây dựng từ đầu năm 2024.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đề án 06/CP; tập trung cập nhật dữ liệu trẻ em, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động... vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TTg ngày 25/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyên đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, tuyên truyền cho các đối tượng hiểu về như sự cần thiết của việc chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt; cũng như hướng dẫn tạo tài khoản ngân hàng (ATM) cho

các đối tượng chi trả có nhu cầu. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác chi trả, thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo để đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC đảm bảo đúng quy định, nâng cao tỉ lệ hồ sơ trả trước hạn và hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả trên môi trường điện tử. Tiếp tục phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện cơ chế một cửa, đảm bảo việc triển khai được thống nhất, thiết thực và hiệu quả giữa các cấp, các ngành.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về tiền lương, nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ về tài chính tại các đơn vị trực thuộc; đôn đốc Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch về tài chính.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra, giám sát đối với các phòng ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện chương trình cải cách hành chính gắn với công tác kiểm tra công vụ.

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Các Sở: Nội vụ; Tư pháp.
KHCN, TTTT;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Hữu Công

